



CÔNG TY TNHH MTV THẬP TOÀN 責任有限公司MTV十全  
Điện Thoại 電話: 0274.3595.899/ 0931.532.639

**THỰC ĐƠN ĂN SÁNG THÁNG 09-2024**  
**09月早餐菜單**

天數: 14 天  
Số ngày: 14 ngày

| 週<br>Tuần | món   | 星期二<br>Thứ 3                              | 星期三<br>Thứ 4                     | 星期四<br>Thứ 5                    | 星期五<br>Thứ 6                                |
|-----------|-------|-------------------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------------|
|           |       |                                           |                                  | 05/09/2024                      | 06/09/2024                                  |
| I         | MÓN 1 | 國慶節<br>Lễ Quốc Khánh 02/09                |                                  | Bún Thái<br>泰式米線                | Bún riêu<br>螃蟹米線                            |
|           | MÓN 2 |                                           |                                  | Bánh bột hấp Quảng Đông<br>廣東蒸糕 | Xôi mặn Việt Nam<br>越式糯米飯                   |
|           | MÓN 3 |                                           |                                  | Hotdog, bánh da lợn<br>熱狗, 豬皮餅  | Hamburger<br>漢堡                             |
|           | MÓN 4 |                                           |                                  | Khoai lang<br>地瓜                | Bắp luộc, trứng<br>蒸玉米, 蛋                   |
|           | NƯỚC  |                                           |                                  | 桔茶<br>Trà tắc                   | 蘋果汁<br>Ép táo                               |
| 週<br>Tuần | món   | 星期二<br>Thứ 3                              | 星期三<br>Thứ 4                     | 星期四<br>Thứ 5                    | 星期五<br>Thứ 6                                |
|           |       | 10/09/2024                                | 11/09/2024                       | 12/09/2024                      | 13/09/2024                                  |
| II        | MÓN 1 | Mì gói gà (ức gà xé) + heo viên<br>泡麵炒雞胸肉 | Phở gà<br>雞肉河粉                   | Mì tiềm giò heo<br>豬腳麵          | Mì Quảng<br>廣式麵                             |
|           | MÓN 2 | Cơm chiên dương châu<br>揚州炒飯              | Bánh dày<br>厚糕                   | Cháo mặn bách thảo<br>皮蛋鹹粥      | Xôi Đài Loan<br>油飯                          |
|           | MÓN 3 | Sandwich ngọt<br>甜三明治                     | Bánh trứng<br>蛋餅                 | Bánh quẩy, bánh tiêu<br>油條, 煎餅  | Sandwich, hotdog, Hamburger<br>三明治, 熱狗, 漢堡包 |
|           | MÓN 4 | Khoai lang, trứng ốp la<br>地瓜, 荷包蛋        | Trứng luộc, khoai môn<br>水煮蛋, 芋頭 | Bắp, khoai lang<br>玉米, 地瓜       | Bắp<br>玉米                                   |
|           | NƯỚC  | 芒果汁<br>Ép xoài                            | 豆漿<br>Sữa đậu nành               | 桔茶<br>Trà tắc                   | 番石榴汁<br>Ép ổi                               |

| 週<br>Tuần | món   | 星期二<br>Thứ 3                | 星期三<br>Thứ 4               | 星期四<br>Thứ 5                                         | 星期五<br>Thứ 6                    |
|-----------|-------|-----------------------------|----------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------|
|           |       | 17/09/2024                  | 18/09/2024                 | 19/09/2024                                           | 20/09/2024                      |
| III       | MÓN 1 | Mì bò<br>牛肉麵                | Bún gạo hải sản<br>海鮮米粉    | Bánh canh<br>水晶粉                                     | Bún Thái<br>泰式米線                |
|           | MÓN 2 | Sushi chiên<br>炸壽司          | Bánh mì Việt Nam<br>越式麵包   | Mì ý<br>義大利麵                                         | Phở xào<br>炒河粉                  |
|           | MÓN 3 | Hotdog, bánh trứng<br>熱狗,蛋餅 | Bột chiên Việt Nam<br>越式煎糕 | Sandwich ngọt<br>甜味三明治                               | Hamburger, hotdog<br>漢堡包,熱狗     |
|           | MÓN 4 | Khoai luộc<br>水煮地瓜          | Khoai lang, bắp<br>地瓜, 玉米  | Khoai mì hấp nước cốt dừa, trứng<br>lộc<br>木薯椰汁, 水煮蛋 | Khoai lang<br>水煮地瓜              |
|           | NƯỚC  | 鳳梨汁<br>Ếp thơm              | 豆漿<br>Sữa đậu nành         | 桔茶<br>Trà tắc                                        | 西瓜汁<br>Ếp dưa hấu               |
| 週<br>Tuần | món   | 星期二<br>Thứ 3                | 星期三<br>Thứ 4               | 星期四<br>Thứ 5                                         | 星期五<br>Thứ 6                    |
|           |       | 24/09/2024                  | 25/09/2024                 | 26/09/2024                                           | 27/09/2024                      |
| IV        | MÓN 1 | Bún bò<br>牛肉米粉              | Bún cà ri gà<br>咖哩雞米線      | Bún riêu<br>螃蟹米線                                     | Mì heo<br>豬肉麵                   |
|           | MÓN 2 | Bánh mì Pate<br>越式麵包        | Bánh bèo chén<br>蒸糕        | Cháo mặn bách thảo<br>皮蛋鹹粥                           | Bánh ướt Việt Nam<br>越式薄腸粉      |
|           | MÓN 3 | Sủi cảo<br>水餃               | Hotdog, rau củ<br>蔬菜熱狗     | sandwich ngọt, màn thầu chiên<br>甜味三明治,炸饅頭           | Hamburger, bánh trứng<br>漢堡包,蛋餅 |
|           | MÓN 4 | Khoai lang, trứng<br>地瓜, 蛋  | Bắp, trứng<br>玉米, 蛋        | Khoai lang<br>地瓜                                     | Bánh trứng<br>蛋餅                |
|           | NƯỚC  | 蘋果汁<br>Ếp táo               | 豆漿<br>Sữa đậu nành         | 桔茶<br>Trà tắc                                        | 柳橙汁<br>Ếp Cam                   |